

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2025/HS-ST

Ngày: 29-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Nam Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vạn Phúc
2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Nhật Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2025:

1. NGUYỄN THỊ N; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1996; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 204/8 Đ, phường K (trước đây là Phường A, Quận D), Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Nhà trọ tại số A L, xã N (trước đây là xã P, huyện N), Thành phố Hồ Chí Minh ; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; có chồng Nguyễn Văn H1 và có hai con sinh năm 2015 và sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo N có mặt)

2. NGUYỄN THỊ NGỌC O; Giới tính: Nữ; Lý lịch bị can sinh ngày: 22/5/2006 và theo kết luận giám định số 2477 /KLGD-C09B ngày 05/6/2025 của Phân viện khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có độ tuổi từ 16 (mười sáu) năm 09 (chín) tháng đến 17 (mười bảy) năm 03 (ba) tháng; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Không có nơi thường trú; Nơi ở: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị L.

(Bị cáo O có mặt)

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Không có.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 08/5/2025 đến nay.

Đại diện hợp pháp của bị cáo O: Ông Nguyễn Văn P (cha) và bà Nguyễn Thị L (mẹ). (Ông P và bà L có mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã H, tỉnh Tây Ninh (trước đây là ấp Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An).

3. LÂM TẤN T1; Giới tính: Nam; Sinh năm: 2002; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 49/8 ấp H, xã B (trước đây xã B, huyện H), Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Tấn P1 và bà Võ Thị Thanh P2.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 28/6/2023, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 (mười tám) tháng theo Quyết định số 53/2023/QĐ-TA. Ngày 02/10/2024, chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 18/01/2019 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Đã đóng án phí Hình sự vào ngày 18/6/2020 và chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/8/2020 theo Giấy chứng nhận số 795/GCN ngày 30/8/2020.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 08/5/2025 đến nay.

(Bị cáo T1 có mặt)

4. LÝ CÔNG T2; Giới tính: Nam; Sinh năm: 2000; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: A, Khu phố C, phường A (trước đây phường T,

Thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Nhà T L, xã N (trước đây xã P, huyện N), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D và bà Lý Thị H2.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo T2 có mặt)

5. LÝ CÔNG Q; Giới tính: Nam; Sinh năm: 2002; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: A, Khu phố C, phường A (trước đây phường T, Thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Nhà T L, xã N (trước đây xã P, huyện N), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D và bà Lý Thị H2.

Tiền án: Ngày 12/10/2021, phạm tội “Cố ý gây thương tích”, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù (Bản án số 98/2022/HSST ngày 22/6/2022). Ngày 16/12/2023, chấp hành xong án phạt tù theo giấy chứng nhận số 823/GCN ngày 16/12/2023.

Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Không có.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 08/5/2025 đến nay.

(Bị cáo Q có mặt)

6. VŨ THANH N1; Giới tính: Nam; Sinh năm: 2002; Nơi sinh: Tây Ninh; Hộ khẩu thường trú: Không có nơi thường trú; Nơi ở: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Không rõ cha mẹ.

Tiền án: Không có

Tiền sự: Ngày 20/5/2024, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 12 (mười hai) tháng theo Quyết định số 71/QĐ-TA. Ngày 10/3/2025, chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nhân thân: Không có.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 08/5/2025 đến nay.

(Bị cáo N1 có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O:

Bà Lại Thị L1 – Luật sư Thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H.
Địa chỉ: D N, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/4/2025, bị cáo Nguyễn Thị N đến bán hàng rong (bán nước) trước số B T, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là số B T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh). Các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O, Lâm Tấn T1, Vũ Thanh N1, Lý Công Q, Lý Công T2 và đối tượng Nguyễn Hoàng V, là bạn bè quen biết với nhau và họ hàng với bị cáo Nguyễn Thị N nên cả nhóm đến khu vực N bán nước ngồi chơi và chờ xem trình diễn drone và các chương trình trong dịp Lễ Kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền N, thống nhất đất nước. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, lúc này tại trước số B T đã tập trung rất đông người ngồi, việc di chuyển qua lại trước khu vực rất khó khăn. Có hai người đàn ông (chưa rõ lai lịch, một người mang áo sơ mi màu xanh, một người mang áo thun màu đen có chấm bi màu trắng) di chuyển từ hướng Phố đi bộ N ra đường H. Khi đi qua chỗ bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O ngồi, người đàn ông mang áo sơ mi màu xanh chen lấn làm bị cáo O té về phía trước trúng vào người bé Lê Ngọc T3 (con trai của bị cáo N). Sau khi xảy ra sự việc, người đàn ông mang áo thun màu đen chấm bi trắng và bị cáo Na xảy ra cự cãi và dẫn đến việc đánh nhau. Bị cáo Vũ Thanh N1 lao vào đánh người đàn ông này thì bị người này kẹp cổ. Các bị cáo N, Nguyễn Thị Ngọc O, Lâm Tấn T1, Lý Công Q và đối tượng Nguyễn Hoàng V lao vào dùng tay đánh người đàn ông mang áo thun màu đen. Người đàn ông mang áo sơ mi màu xanh ôm người đàn ông mang áo thun màu đen lại, can ngăn và đẩy hai bên ra. Bị cáo Nguyễn Thị N tiếp tục lao vào dùng tay đánh 01 (một) cái trúng mặt của người đàn ông mang áo thun màu đen rồi bị người này nắm tóc kéo cả hai cùng ngã xuống đường. Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O sau khi đẩy bị cáo Lâm Tấn T1 ra ngoài, bị cáo O quay lại dùng tay đánh khoảng 02 (hai) cái trúng vào người đàn ông mang áo sơ mi màu xanh. Bị cáo Lâm Tấn T1 tiếp tục lao vào đánh người đàn ông mang áo thun màu đen thì cũng bị ngã xuống đường. Khi người đàn ông mang áo thun màu đen té ngã dưới đường, bị bị cáo Vũ Thanh N1 dùng chân đạp 03 (ba) cái trúng lưng; bị đối tượng Nguyễn Hoàng V dùng tay đánh 02 (hai) cái, dùng chân đạp 02 (hai) cái vào người; bị bị cáo Lý Công T2 dùng chân đạp 01 (một) cái vào đùi.

Sau khi được chị Phạm Thị Đ, anh Nguyễn Văn Đ1 và những người xung quanh can ngăn thì hai bên dừng đánh nhau rồi cả hai nhóm rời đi. Đến ngày 01/5/2025, anh Nguyễn Văn Đ1 đến Công an phường B trình báo sự việc đánh nhau của hai nhóm với diễn biến nêu trên.

Qua điều tra xác định các bị cáo Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị Ngọc O, Lâm Tấn T1, Lý Công Q, Lý Công T2, Vũ Thanh N1 là người thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã đưa về trụ sở để điều tra làm rõ.

Hai bị cáo là Nguyễn Thị N và Vũ Thanh N1 từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự đối với đối tượng đã gây thương tích cho mình.

Theo Công văn số 82/CAP ngày 04/5/2025 gửi Ủy ban nhân dân phường B, Quận A về xác định mức độ ảnh hưởng của hành vi phạm tội đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ủy ban nhân dân phường B đã có công văn số: 327/UBND phúc đáp nội dung: *"hành vi của các đối tượng đã gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Đặc biệt, vụ việc xảy ra tại khu vực tập trung đông người, ngay trước thời điểm diễn ra Lễ Kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền N, thống nhất đất nước... "*.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị Ngọc O, Lâm Tấn T1, Lý Công Q, Lý Công T2, Vũ Thanh N1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của các bị can phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc; biên bản kiểm tra camera; lời khai của những người làm chứng; xác nhận của các bị can đối với hình ảnh camera cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Vật chứng vụ án:

- 07 (bảy) đĩa DVD chứa file hình ảnh video ghi nhận vụ án, lưu kèm hồ sơ.

Thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị N: 01 (một) áo khoác màu đỏ;

Thu giữ của bị cáo Lý Công Q: 01 (một) áo thun màu đen; 01 (một) quần jean dài.

Thu giữ của bị cáo Lý Công T2: 01 (một) quần dài màu xám; 01 (một) túi đeo chéo.

Hiện các vật chứng trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đang tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Căn cứ tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án, các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O, Vũ Thanh N1 và đối tượng Nguyễn Hoàng V không có tài liệu thể hiện ngày tháng năm sinh, nơi đăng ký thường trú. Ngày 28/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã có Quyết định trưng cầu giám định tuổi đối với các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O, Vũ Thanh N1 và đối tượng Nguyễn Hoàng V.

Kết luận giám định số: 2477/KLGĐĐT-C09B ngày 05/6/2025, 2478/KLGĐĐT-C09B ngày 05/6/2025 và số 2479/KLGĐĐT-C09B ngày 20/6/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh (C) kết luận:

Qua quá trình khám giám định, kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O có độ tuổi từ 16 (mười sáu) năm 09 (chín) tháng đến 17 (mười bảy) năm 03 (ba) tháng; bị cáo Vũ Thanh N1 có độ tuổi thấp nhất là 18 (mười tám) năm 04 (bốn) tháng; đối tượng Nguyễn Hoàng V có độ tuổi từ 15 (mười lăm) năm 09 (chín) tháng đến 16 (mười sáu) năm 03 (ba) tháng.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKSKV1 ngày 06/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị Ngọc O, Lâm Tấn T1, Lý Công Q, Lý Công T2 và Vũ Thành N2 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà,

Bị cáo Nguyễn Thị N có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời sau cùng: Bị cáo Na mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời và nuôi con.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời sau cùng: Bị cáo O trong thời gian tạm giam đã hối hận, mong giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lâm Tấn T1 có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời sau cùng: Trong thời gian tạm giam bị cáo đã ăn năn hối cải, kính mong giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lý Công Q có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời sau cùng: Bị cáo Q mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lý Công T2 có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời sau cùng: Bị cáo T2 mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Vũ Thanh N1 có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Lời sau cùng: Bị cáo N1 mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O – bà Lại Thị L1 có ý kiến tranh luận/bào chữa như sau: Đối với hành vi và tội danh của bị cáo đã rõ ràng như cáo trạng đã truy tố. Tuy nhiên trong quá trình lượng hình đề nghị cân nhắc các tình tiết như sau: Trong quá trình điều tra và truy tố bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Tại thời điểm phạm tội bị cáo ở độ tuổi dưới 18 tuổi nên nhận thức về pháp luật hạn chế do đó mong có sự khoan hồng đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i-h-s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử bị cáo hình phạt tù bằng với thời gian tạm giam và trả tự do tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i-s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và xử phạt tù 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i-s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, khoản 6 Điều 91, Điều 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và xử phạt tù 04 (bốn) tháng đến 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Lâm Tấn T1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và xử phạt tù 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Lý Công Q phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và xử phạt tù 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i-s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Lý Công T2 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và xử phạt từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i-s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Vũ Thanh N1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và xử phạt từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) áo khoác màu đỏ; 01 (một) áo thun màu đen; 01 (một) quần jean dài; 01 (một) quần dài màu xám; 01 (một) túi đeo chéo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/4/2025, tại trước số B T, phường S (phường B, Quận A), Thành phố Hồ Chí Minh đã tập trung rất đông người ngồi; có người đàn ông mang áo sơ mi màu xanh chen lẫn làm bị cáo O đang ngồi thì bị té về phía trước trúng vào người bé Lê Ngọc T3 (con trai của bị cáo N). Sau khi xảy ra sự việc, người đàn ông mang áo thun màu đen chấm bi trắng và bị cáo Na xảy ra cự cãi và dẫn đến việc đánh nhau. Bị cáo Vũ Thanh N1 lao vào đánh người đàn ông này thì bị người này kẹp cổ. Các bị cáo N, Nguyễn Thị Ngọc O, Lâm Tấn T1, Lý Công Q và đối tượng Nguyễn Hoàng V lao vào dùng tay đánh người đàn ông mang áo thun màu đen. Người đàn ông mang áo sơ mi màu xanh ôm người đàn ông mang áo thun màu đen lại, can ngăn và đẩy hai bên ra. Bị cáo Nguyễn Thị N tiếp tục lao vào dùng tay đánh 01 (một) cái trúng mặt của người đàn ông mang áo thun màu đen rồi bị

người này nắm tóc kéo cả hai cùng ngã xuống đường. Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O sau khi đẩy bị cáo Lâm Tấn T1 ra ngoài, bị cáo O quay lại dùng tay đánh khoảng 02 (hai) cái trúng vào người đàn ông mang áo sơ mi màu xanh. Bị cáo Lâm Tấn T1 tiếp tục lao vào đánh người đàn ông mang áo thun màu đen thì cũng bị ngã xuống đường. Khi người đàn ông mang áo thun màu đen té ngã dưới đường, bị bị cáo Vũ Thanh N1 dùng chân đạp 03 (ba) cái trúng lưng; bị đối tượng Nguyễn Hoàng V dùng tay đánh 02 (hai) cái, dùng chân đạp 02 (hai) cái vào người; bị cáo Lý Công T2 dùng chân đạp 01 (một) cái vào đùi.

Sau khi được chị Phạm Thị Đ, anh Nguyễn Văn Đ1 và những người xung quanh can ngăn thì hai bên dừng đánh nhau rồi cả hai nhóm rời đi. Đến ngày 01/5/2025, anh Nguyễn Văn Đ1 đến Công an phường B trình báo sự việc đánh nhau của hai nhóm với diễn biến nêu trên.

Hai bị cáo là Nguyễn Thị N và Vũ Thanh N1 từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự đối với đối tượng đã gây thương tích cho mình.

Theo Công văn số 82/CAP ngày 04/5/2025 gửi Ủy ban nhân dân phường B, Quận A về xác định mức độ ảnh hưởng của hành vi phạm tội đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ủy ban nhân dân phường B đã có công văn số: 327/UBND phúc đáp nội dung: *"hành vi của các đối tượng đã gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Đặc biệt, vụ việc xảy ra tại khu vực tập trung đông người, ngay trước thời điểm diễn ra Lễ Kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền N, thống nhất đất nước..."*.

[3] Các bị cáo Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị Ngọc O, Lâm Tấn T1, Lý Công Q, Lý Công T2, Vũ Thanh N1 có năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên có lỗi cố ý.

[4] Hành vi của các bị cáo không những đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng mà gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, cần xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo N, O, T1, Q, T2, N1 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định các bị cáo N, O, T1, Q, T2, N1 phạm tội về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Thị N thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O có độ tuổi từ 16 (mười sáu) năm 09 (chín) tháng đến 17 (mười bảy) năm 03 (ba) tháng theo kết luận giám định số/KLGD-C09B ngày 05/6/2025 do đó ghi nhận nội dung bào chữa xem xét về việc bị cáo dưới 18 tuổi nên việc nhận thức của bị cáo còn hạn chế của luật sư và áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt.

Bị cáo Lâm Tấn T1 thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lý Công Q thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lý Công T2 thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Vũ Thanh N1 thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Công Q bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 98/2022/HSST ngày 22/6/2022. Ngày 16/12/2023, chấp hành xong án phạt tù theo giấy chứng nhận số 823/GCN. Căn cứ Điều 70 Bộ luật Hình sự, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Trong vụ án các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nên xác định là đồng phạm theo quy định tại Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung

năm 2017. Tuy nhiên, các bị cáo chỉ nhất thời thực hiện hành vi phạm tội, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ do đó xác định là đồng phạm giản đơn.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 07 (bảy) đĩa DVD chứa file hình ảnh video ghi nhận vụ án, lưu kèm hồ sơ

Tịch thu tiêu hủy đối với các đồ vật các bị cáo mặc tại thời điểm phạm tội và không có giá trị sử dụng bao gồm:

- 01 (một) áo khoác màu đỏ thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị N;

- 01 (một) áo thun màu đen; 01 (một) quần jean dài thu giữ của bị cáo Lý Công Q.

- 01 (một) quần dài màu xám; 01 (một) túi đeo chéo thu giữ của bị cáo Lý Công T2.

[10] Đối với đối tượng Nguyễn Hoàng V theo kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 2479/KLGĐĐT-C09B ngày 20/6/2025 của Phân viện KHHS tại TP . có độ tuổi từ 15 (mười lăm) năm 09 (chín) tháng đến 16 (mười sáu) năm 03 (ba) tháng do đó căn cứ Điều 8 và Điều 12 bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm Hình sự do đó không xử lý Hình sự.

Đối với người đàn ông mặc áo xanh và một người đàn ông mặc áo thun đen chấm trắng cùng tham gia đánh nhau với nhóm của bị cáo N do chưa xác định được lai lịch nên tiếp tục truy xét, trường hợp phát hiện sẽ xử lý sau.

[11] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo Lâm Tấn T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo Lý Công Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo Lý Công T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo Vũ Thanh N1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 50, điểm i-s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 318, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 134, Khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị bắt đi thi hành án.

Căn cứ Điều 50, điểm i-s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 318, Điều 91, Điều 98, Điều 101, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 134, Khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O 03 (ba) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2025.

Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O ngay tại phiên tòa nếu bị cáo O không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Căn cứ Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 318, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lâm Tấn T1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Lâm Tấn T1 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2025.

Căn cứ Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 318, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lý Công Q phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Lý Công Q 12 (mười hai) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2025.

Căn cứ Điều 50, điểm i-s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 318, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lý Công T2 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Lý Công T2 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

Căn cứ Điều 50, điểm i-s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 318, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Vũ Thanh N1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Vũ Thanh N1 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2025.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) áo khoác màu đỏ; 01 (một) áo thun màu đen; 01 (một) quần jean dài; 01 (một) quần dài màu xám; 01 (một) túi đeo chéo. *(Toàn bộ vật chứng ghi nhận tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng tài sản số 132/2025 ngày 27/8/2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.)*

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lâm Tấn T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lý Công Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lý Công T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Thanh N1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc O, người đại diện của bị cáo O là ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKSND KV1, TP.HCM;
- VKSND TP. HCM;
- TAND TP. HCM;
- THADS TP.HCM (Phòng THADS KV1);
- PC53 - CATP.HCM;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Nam Phương